

MỤC LỤC

NỘI DUNG	Trang
I. PHẦN MỞ ĐẦU	
1. Lý do chọn đề tài	2 - 3
2. Mục tiêu – Nhiệm vụ của đề tài	3 - 4
3. Đối tượng nghiên cứu	4
4. Giới hạn của đề tài	4
5. Phương pháp nghiên cứu	4
II. PHẦN NỘI DUNG	
1. Cơ sở lý luận	4 - 5
2. Cơ sở thực tiễn (Thực trạng)	5 - 9
a. Thực trạng vấn đề nghiên cứu	5 - 7
b. Phân tích, đánh giá các vấn đề về thực trạng mà đề tài đã đặt ra	8 - 9
3. Nội dung và hình thức của giải pháp	9-23
a. Mục tiêu của giải pháp, biện pháp	9
b. Nội dung và cách thức thực hiện giải pháp, biện pháp	9 - 19
c. Mối quan hệ giữa các giải pháp, biện pháp	19
d. Kết quả khảo nghiệm, giá trị khoa học của vấn đề nghiên cứu, phạm vi và hiệu quả ứng dụng	19 - 21
III. PHẦN KẾT LUẬN – KIẾN NGHỊ	
1. Kết luận	21 -22
2. Kiến nghị	22 -23
TÀI LIỆU THAM KHẢO	

BẢNG TÓM TẮT SÁNG KIẾN

1. Tên đề tài: “Một vài giải pháp rèn sự tự tin cho học sinh lớp 1A trường Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc”
2. Nội dung lĩnh vực đề tài: Áp dụng cho các thầy cô phụ trách giảng dạy môn Mỹ Thuật
3. Tác giả:
4. Nội dung tóm tắt :
 - Nội dung tóm tắt sáng kiến: Một vài giải pháp rèn sự tự tin cho học sinh lớp 1A trường Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc:
 - + Giải pháp rèn sự tự tin cho học sinh thông qua việc tạo mối quan hệ gần gũi, thân thiện giữa giáo viên với học sinh và giữa học sinh với học sinh giúp các em tích cực tham gia các hoạt động học tập. Học sinh yêu thích học tập, muốn chia sẻ, bày tỏ ý kiến của bản thân với mọi người.
 - + Phân loại các em còn thiếu tự tin, từ đó có các biện pháp giúp các em được hoạt động, chia sẻ nhiều hơn, không còn thiếu tự tin trong các hoạt động học tập và trong giao tiếp.
 - + Đổi mới phương pháp và hình thức dạy học, cách đánh giá học sinh. Tạo điều kiện tối đa để các em làm việc nhóm, chia sẻ, giao tiếp rèn luyện sự mạnh dạn, tự tin trong tiết học Mỹ thuật.
 - Phạm vi áp dụng, khả năng phổ biến: Với khả năng và điều kiện bản thân tôi chỉ nghiên cứu đề tài này với đối tượng là học sinh lớp 1A trường tiểu học Nguyễn Bá Ngọc năm học 2020 - 2021. Đồng thời cũng có thể áp dụng cho các khối lớp khác trong trường..
 - Thời điểm áp dụng: Sáng kiến tích lũy dần và áp dụng từ tháng 9/2020 đến tháng 5/2021
 - Hiệu quả mang lại: tạo ra sự gần gũi giữa giáo viên với học sinh, giữa học sinh với học sinh. Học sinh tự tin hơn, muốn bày tỏ ý kiến với giáo viên và bạn bè nhiều hơn. Các em chủ động hơn trong các hoạt động học tập, không thụ động nhút nhát như trước nữa. Và quan trọng nhất là các em yêu thích môn học, sáng tạo hơn trong các sản phẩm Mỹ thuật.

I. PHẦN MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đánh dấu bước thay đổi từ nền giáo dục theo định hướng truyền thụ kiến thức sang phát triển toàn diện cả về phẩm chất và năng lực, nhằm phát huy tốt nhất tiềm năng của mỗi học sinh. Trong chương trình giáo dục phổ thông môn Mỹ thuật là môn học thuộc lĩnh vực giáo dục nghệ thuật đóng vai trò quan trọng trong việc hình thành các và phát triển các năng lực thẩm mỹ cho học sinh. Và học sinh lớp 1 cũng là đối tượng học sinh đầu tiên tiếp cận với chương trình GDPT 2018. Với mục tiêu lấy học sinh làm trung tâm của việc học, kích thích sự tương tác của các em, để phát huy tính sáng tạo và nhận thức giúp các em có các khả năng: Biểu đạt sáng tạo và giao tiếp thông qua hình ảnh. Khám phá hiểu và đề cao văn hóa thông qua nghệ thuật thị giác. Hình thành các kỹ năng sống và phát triển năng lực cá nhân thông qua học môn mỹ thuật. Yêu thích cái đẹp, biết vận dụng sáng tạo ra những sản phẩm đẹp từ đôi bàn tay khéo léo của mình và vận dụng vào cuộc sống sinh hoạt, học tập hàng ngày.

* Thực tế cho thấy ở học sinh lớp 1:

- Các em vẫn còn rất hồn nhiên, ngây thơ.
- Trong các giờ học, học sinh trả lời nhỏ hay còn ấp úng thiếu tự tin.
- Các em học tập thụ động, thiếu linh hoạt vì thế mà sản phẩm hoàn thành không có chất lượng, thiếu sự sáng tạo.
- Các em còn chưa tích cực trong các hoạt động nhóm.
- Chưa mạnh dạn bày tỏ ý kiến, suy nghĩ của bản thân.

Vì thế, làm thế nào để các em chủ động, tự tin trong học tập là điều mà những giáo viên như tôi luôn trăn trở. Xuất phát từ thực tế này và với mong muốn nâng cao năng lực và phẩm chất cho học sinh, vì vậy, tôi mạnh dạn nghiên cứu và đưa ra những biện pháp giáo dục mà tôi đã áp dụng trong quá trình giảng

dạy qua sáng kiến “Một số giải pháp rèn sự tự tin cho học sinh lớp 1A trong môn Mĩ Thuật tại trường Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc” để nghiên cứu và vận dụng trong năm học này.

2. Mục tiêu, nhiệm vụ của đề tài.

a. Mục tiêu:

* Khi nghiên cứu đề tài này sẽ giúp học sinh:

- Tôi thực hiện đề tài này với mục tiêu giúp cho học sinh lớp 1A trường Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc, Xã Bình Thuận, Thị xã Buôn Hồ, Tỉnh Đắk Lắk yêu thích môn học và tạo ra nhiều cơ hội học tập và thể hiện bản thân giúp học sinh rèn luyện sự tự tin. Từ đó kết quả học tập môn Mĩ thuật của lớp 1A được nâng cao.

* Giúp giáo viên:

- Nắm được thực trạng học Mĩ Thuật của học sinh tại lớp 1A.
- Đổi mới phương pháp dạy học để tạo hứng thú học tập cho học sinh giúp các em yêu thích các môn học và tạo ra nhiều cơ hội học tập và thể hiện bản thân giúp học sinh rèn luyện sự tự tin. Bởi đây là bậc học đầu tiên các em được làm quen với một môi trường học tập hoàn toàn mới, một cách tiếp cận với tri thức mới, bậc học này chính là nền tảng cho những bậc học tiếp theo.
- Có kinh nghiệm sử dụng các phương pháp, kĩ thuật, trò chơi học tập phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi, đúng với yêu cầu cần đạt về năng lực, phẩm chất của ôn Mĩ thuật ở lớp 1, tạo cho học sinh say mê, hứng thú với môn học nhằm nâng cao chất lượng học tập môn Mĩ thuật ở lớp 1.

b. Nhiệm vụ:

Giúp học sinh lớp 1 thêm yêu thích môn học, rèn luyện sự tự tin thông qua các hoạt động học tập môn Mĩ Thuật.

Giúp học sinh phát huy được trí tưởng tượng, sáng tạo, khả năng tư duy, rèn luyện cho các em có khả năng giao tiếp, chia sẻ, hợp tác nhóm trong các hoạt động học tập.

Rèn cho học sinh có thói quen học tập chủ động, thoải mái, nhẹ nhàng nhưng vẫn đảm bảo kỷ luật lớp học.

3. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu là học sinh lớp 1A ở Trường Tiểu Học Nguyễn Bá Ngọc – Xã Bình Thuận - Thị Xã Buôn Hồ - Đắk Lắk.

4. Giới hạn của đề tài

Một số giải pháp rèn sự tự tin cho học sinh lớp 1A tại Trường Tiểu Học Nguyễn Bá Ngọc - Xã Bình Thuận - Thị Xã Buôn Hồ - Đắk Lắk.

5. Phương pháp nghiên cứu

- Phương pháp nghiên cứu tài liệu qua các chương trình, tài liệu GDPT 2018.
- Phương pháp vấn đáp.
- Phương pháp quan sát.
- Phương pháp thực nghiệm dạy thí điểm ở một số lớp bằng phương pháp mà mình đề ra.
- Phương pháp phân tích, tổng hợp.

II. PHẦN NỘI DUNG

1. Cơ sở lý luận

Trong xã hội phát triển nhu cầu thẩm mỹ ngày càng cao, do vậy việc đào tạo con người biết nhận thức, cảm thụ cái đẹp ngày càng quan trọng. Những năm qua giáo dục thẩm mỹ đã trở thành môn học trong chương trình giáo dục phổ thông, là một môn học độc lập, môn Mỹ thuật có mục tiêu chương trình sách giáo khoa, sách hướng dẫn, thiết bị riêng cho dạy và học, giáo viên được đào tạo, kết quả học tập của học sinh được theo dõi và kiểm tra, đánh giá một cách nghiêm túc. Việc giảng dạy môn Mỹ thuật tiểu học nhằm đảm bảo cho các em có thể giải quyết được các bài tập hàng ngày và hiểu về cái đẹp của nền Mỹ thuật truyền thống, ngoài ra nó còn tạo điều kiện cho học sinh học có hiệu quả cao hơn ở các môn học khác.

Đặc biệt ở độ tuổi lớp 1 các em phát triển mới về tư duy. Hình ảnh tưởng tượng của các em còn đơn giản, hay thay đổi do năng lực tư duy hạn chế. Các em luôn hiếu động ham chơi, thích cái mới lạ nhưng lại chóng chán do môi trường của các em có sự thay đổi, từ hoạt động vui chơi là chính chuyển qua hoạt động chủ đạo là học tập. Các em có thể nhớ rất nhanh và thích làm những gì mình thích, nhưng lại mau quên, khó tập trung vào việc học. Tâm lý của các em là thích được khen hơn chê, cho nên khi các em được thầy cô khen, bạn bè quý mến các em rất thích. Mặt khác khi chuyển từ giai đoạn từ chơi là chính sang hoạt động học là chính, các em còn bỡ ngỡ rất nhiều. Thậm chí có em còn sợ đi học vì ít nhiều đều cảm thấy không thoải mái, bị bó buộc trong khuôn khổ nhất định. Nhiều em tự ti trong quá trình giao tiếp, ngại chia sẻ, rụt rè trong các hoạt động học tập, đặc biệt là hoạt động nhóm. Việc tìm hiểu những đặc điểm tâm lý nói trên rất có lợi cho việc dạy Mỹ thuật cho trẻ lớp 1. Giúp cho giáo viên có thể sử dụng những phương pháp, phương tiện thích hợp trong việc giảng dạy. Rèn luyện sự tự tin cho các em trong quá trình học tập để phát huy tốt nhất năng lực và phẩm chất của học sinh trong môn Mỹ Thuật.

Vì vậy việc áp dụng “Một số giải pháp rèn sự tự tin cho học sinh lớp 1A trong môn Mỹ Thuật tại trường Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc” vào các hoạt động của môn Mỹ thuật lớp 1 là vô cùng cần thiết. Giải pháp cụ thể để rèn sự tự tin cho các em là:

- Gần gũi và tạo mối quan hệ thân thiện với học sinh.
- Phân loại đối tượng học sinh phù hợp theo nhóm, chú ý đến các em còn thiếu tự tin, chưa mạnh dạn trong các hoạt động học tập, giao tiếp.
- Đổi mới phương pháp và hình thức dạy học, cách đánh giá học sinh. Tạo điều kiện tối đa để các em làm việc nhóm, chia sẻ, giao tiếp, rèn luyện sự mạnh dạn, tự tin trong các hoạt động của tiết học Mỹ thuật.

2. Cơ sở thực tiễn

các em trong các trò chơi sẽ tăng sự tự tin của mình hơn và rèn những kỹ năng cần thiết cho các em.

3. Nội dung và hình thức của giải pháp:

a. Mục tiêu của giải pháp.

- Giải pháp rèn sự tự tin cho học sinh thông qua việc tạo mối quan hệ gần gũi, thân thiện giữa giáo viên với học sinh và giữa học sinh với học sinh giúp các em tích cực tham gia các hoạt động học tập. Học sinh yêu thích học tập, muốn chia sẻ, bày tỏ ý kiến của bản thân với mọi người.
- Phân loại các em còn thiếu tự tin, từ đó có các biện pháp giúp các em được hoạt động, chia sẻ nhiều hơn, không còn thiếu tự tin trong các hoạt động học tập và trong giao tiếp.
- Đổi mới phương pháp và hình thức dạy học, cách đánh giá học sinh. Tạo điều kiện tối đa để các em làm việc nhóm, chia sẻ, giao tiếp rèn luyện sự mạnh dạn, tự tin trong tiết học Mĩ thuật.

b. Nội dung và cách thức thực hiện giải pháp

*** Gắn gũi và tạo mối quan hệ thân thiện với học sinh.**

- Tôi tạo cho học sinh sự tin tưởng bằng việc lắng nghe những tâm tư, nguyện vọng, những khó khăn khi các em làm nhiệm vụ học tập như: vì sao em không có đồ dùng học tập, vì sao em ít trao đổi với bạn bè và thầy cô, vì sao em chưa hứng thú với môn học.....Học sinh thấy được sự quan tâm, gần gũi của chúng tôi dành cho chúng nên có nhiều em chủ động lên gặp cô, trò chuyện với cô trong giờ ra chơi hay đầu các buổi học.
- Với những học sinh có tính hay nhút nhát, chúng tôi thường chủ động xuống chỗ ngồi của các em hỏi các em chuyện về gia đình, về chuyện học hành hay hướng dẫn, gợi ý về một số ý tưởng làm bài Mĩ thuật để các em cảm thấy gần gũi với thầy cô giáo và từ đó tìm hiểu về suy nghĩ, tình cảm của các em giúp

giáo viên có những biện pháp tác động phù hợp với từng đối tượng học sinh để việc rèn sự tự tin trong giao học tập và giao tiếp của các em trở nên dễ dàng hơn.

- Vào đầu các giờ học, chúng tôi cùng các em học sinh thực hiện một số động tác như bắt tay, đập tay trước khi các em bước vào tiết học giúp tinh thần của các em thoải mái, vui vẻ hơn. Từ đó giúp các em hứng thú và yêu thích tiết học.

- Tôi thường xuyên gọi những học sinh có tính nhút nhát, rụt rè trả lời các câu hỏi đơn giản, khen các em nhiều hơn. Các em sẽ rất vui, rất tự hào và cảm thấy mình đã trả lời tốt. Từ đó, các em hăng hái và tích cực hơn khi tham gia các hoạt động học tập.

- Để tạo ra sự gần gũi và thân thiện giữa học sinh trong lớp với nhau, chúng tôi thành lập những đôi bạn cùng nhau thảo luận, làm bài nhóm đôi để các em hỗ trợ và giúp đỡ nhau trong học tập khiến các em mạnh dạn và tự tin hơn trong giao tiếp.

*** Phân loại các em còn thiếu tự tin, từ đó có các biện pháp giúp các em được hoạt động, chia sẻ nhiều hơn, không còn thiếu tự tin trong các hoạt động học tập và trong giao tiếp.**

Để xác định được các em còn thiếu tự tin, chưa mạnh dạn trong giờ học, giáo viên cần quan sát để nắm bắt các biểu hiện của các em như: không phát biểu, co mình lại ngại nói chuyện, khi phát biểu thì nói ấp a ấp úng. Trong thực hành thì các em ngại vẽ, ngại sáng tạo, cụ thể là:

- + Em Y Thịnh: ít nói và ngại giao tiếp với cô và bạn bè.
- + Em Y Tuyn: chưa mạnh dạn trong thực hành sáng tạo, ít phát biểu.
- + Em Hữu Khang: trả lời còn ấp úng.
- + Em Thanh Nhật: nhút nhát, ngại hoạt động nhóm.
- + Em Ngọc Ánh: hoàn cảnh khó khăn, không có đồ dùng học tập môn Mỹ thuật.

Từ các biểu hiện đó, tôi xác định được các em còn thiếu tự tin, chưa mạnh dạn. Tôi sẽ tiến hành sắp xếp các em vào các nhóm khi có các hoạt động nhóm

như: chơi trò chơi, thảo luận nhóm, thực hành theo nhóm. Giáo viên cần lưu ý chọn các bạn nhóm trưởng có khả năng điều hành nhóm và rải đều các bạn còn thiếu tự tin vào các nhóm đó. Giao nhiệm vụ nhóm trưởng điều hành các hoạt động nhóm, đồng thời hỗ trợ các bạn còn nhút nhát, ít hoạt động, tạo điều kiện cho các bạn hoạt động nhiều hơn, không bỏ mặc bạn. Sau một tuần học, tôi sẽ linh động đảo vị trí nhóm trưởng, giao nhóm trưởng cho các bạn còn thiếu tự tin điều hành một số hoạt động. Từ đó, các em cảm nhận được bản thân mình có ích, có khả năng và cảm thấy tự tin thể hiện vai trò của mình. Hỗ trợ về đồ dùng đối với những em khó khăn, khuyến khích các em khác thường xuyên bắt chuyện và chơi với những em còn nhút nhát, ngại giao tiếp.

Tôi sẽ đặt các câu hỏi : Em sẽ làm gì sau khi nhận được nhiệm vụ trong nhóm? Để các em bày tỏ thái độ, suy nghĩ của mình, và giáo viên có thể hướng dẫn, gợi ý nếu cần.

Qua một thời gian áp dụng thì em Thịnh, Ngọc ánh, Y Tuyn , Khang và em Nhật là những em còn rụt rè, ít nói nay đã tự rèn luyện bản thân, cố gắng trong học tập, cải thiện được sự nhút nhát, ít nói. Các em hoàn toàn có đủ khả năng điều hành các bạn trong các hoạt động nhóm.

*** Đổi mới phương pháp và hình thức dạy học, cách đánh giá học sinh. Tạo điều kiện tối đa để các em làm việc nhóm, chia sẻ, giao tiếp rèn luyện sự mạnh dạn, tự tin trong tiết học Mĩ thuật.**

Một trong những định hướng cơ bản của việc đổi mới giáo dục là chuyển từ nền giáo dục mang tính hàn lâm, xa rời thực tiễn sang một nền giáo dục chú trọng việc hình thành năng lực hành động, phát huy tính chủ động, sáng tạo của người học. Định hướng quan trọng trong đổi mới phương pháp dạy học nói chung và đổi mới phương pháp dạy học ở Tiểu học nói riêng là phát huy tính tích cực, tự lực và sáng tạo, phát triển năng lực hành động, năng lực cộng tác làm việc của người học. Rèn luyện cho học sinh sự tự tin trong học tập cũng như

trong cuộc sống. Đó cũng là những xu hướng tất yếu trong cải cách phương pháp dạy học ở mỗi nhà trường. Việc đổi mới phương pháp dạy học đòi hỏi những điều kiện thích hợp về phương tiện, cơ sở vật chất và tổ chức dạy học, điều kiện về tổ chức, quản lý. Ngoài ra cũng chú trọng đổi mới trong đánh giá học sinh, khích lệ học sinh, không chê bai học sinh để học sinh có động lực trong học tập. Mỗi giáo viên với kinh nghiệm riêng của mình cần xác định những phương hướng riêng để cải tiến phương pháp dạy học và kinh nghiệm của cá nhân.

Việc sử dụng phương pháp dạy học gắn chặt với các hình thức tổ chức dạy học. Tuỳ theo mục tiêu, nội dung, đối tượng và điều kiện cụ thể mà có những hình thức tổ chức thích hợp như: học cá nhân, học nhóm; học trong lớp, học ở ngoài lớp... Cần chuẩn bị tốt kế hoạch bài dạy, áp dụng phương pháp, kỹ thuật trong các hoạt động như thế nào để phát huy tính tích cực của học sinh, tạo điều kiện tối đa để học sinh thực hành, trao đổi, thảo luận, nâng cao hứng thú cho người học.

Việc đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực thể hiện qua bốn đặc trưng cơ bản sau:

Một, dạy học thông qua tổ chức liên tiếp các hoạt động học tập, giúp học sinh tự khám phá những điều chưa biết chứ không thụ động tiếp thu những tri thức được sắp đặt sẵn. Giáo viên là người tổ chức và chỉ đạo học sinh tiến hành các hoạt động học tập phát hiện kiến thức mới, vận dụng sáng tạo kiến thức đã biết vào các tình huống học tập hoặc tình huống thực tiễn...

Hai, chú trọng rèn luyện cho học sinh biết khai thác sách giáo khoa và các tài liệu học tập, biết cách tự tìm lại những kiến thức đã có, suy luận để tìm tòi và phát hiện kiến thức mới... Định hướng cho học sinh cách tư duy như phân tích, tổng hợp, đặc biệt hoá, khái quát hoá, tương tự, quy lạ về quen... để dần hình thành và phát triển tiềm năng sáng tạo.

Ba, tăng cường phối hợp học tập cá thể với học tập hợp tác, lớp học trở thành môi trường giao tiếp GV - HS và HS - HS nhằm vận dụng sự hiểu biết và kinh nghiệm của từng cá nhân, của tập thể trong giải quyết các nhiệm vụ học tập chung.

Bốn, chú trọng đánh giá kết quả học tập theo mục tiêu bài học trong suốt tiến trình dạy học (*đánh giá lớp học*). Chú trọng phát triển kỹ năng tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau của học sinh (*tạo điều kiện để học sinh tự bộc lộ, tự thể hiện, tự đánh giá*).



LIÊN HỆ TẢI MẪU

 ZALO: 0833206833

 Nội dung: Tải mã skkn *****

 Phí tải: 100.000 VNĐ

 Chỉ nhận thanh toán qua STK

TOPSKKN

Cụ thể là trong các hoạt động :

*** Khởi động, giới thiệu bài:**

Đây là hoạt động quan trọng tiến trình dạy học, nó luôn tạo hứng khởi cho học sinh và đưa các em đến gần với bài học hơn. Để một tiết học lôi cuốn học sinh tham gia tích cực, hứng thú ngay vào đầu tiết học thì phần khởi động và giới thiệu bài phải phong phú, đa dạng. Tôi thường tổ chức hát bài hát liên quan đến chủ đề hay chơi trò chơi để học sinh tương tác, cạnh tranh. Từ đó các em hứng thú và